

Số: **3544** /QĐ-BNN-ĐMDN

Hà Nội, ngày **30** tháng **12** năm 2010

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao kế hoạch thực hiện nhiệm vụ dịch vụ công ích năm 2011  
của Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ khai thác Hải sản Biển Đông  
thuộc Công ty TNHH một thành viên Tổng công ty Hải sản Biển Đông**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và PTNT và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 3855/QĐ/BNN-ĐMDN ngày 5/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc giao Công ty Khai thác và Dịch vụ Hải sản Biển Đông nay là Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ khai thác Hải sản Biển Đông thuộc Công ty TNHH một thành viên Tổng công ty Hải sản Biển Đông thực hiện nhiệm vụ công ích;

Căn cứ công văn số 4072/BNN-TC ngày 07/12/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc giao các đơn vị đầu mối phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2011;

Xét đề nghị tại công văn số 98/ESF-TCKT ngày 29/12/2010 của Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ khai thác Hải sản Biển Đông về việc điều chỉnh dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ công ích năm 2011;

Theo đề nghị của ông Trưởng ban Ban Đổi mới và Quản lý doanh nghiệp NN.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao kế hoạch thực hiện nhiệm vụ dịch vụ công ích năm 2011 cho Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Khai thác Hải sản Biển Đông thuộc Công ty TNHH một thành viên Tổng công ty Hải sản Biển Đông như phụ lục kèm theo Quyết định này.

Quyết định này thay cho Quyết định số 2292/QĐ-BNN-ĐMDN ngày 26/8/2010.

**Điều 2.** Căn cứ các chế độ hiện hành của Nhà nước; Nhiệm vụ dịch vụ công ích được giao; Tình hình thực tế dịch vụ công ích trên biển, đảo, và kinh phí thực tế

được cấp Đơn vị lập dự toán trình Bộ phê duyệt và xây dựng kế hoạch chi tiết để thực hiện.

**Điều 3.** Chánh văn phòng Bộ, Trưởng ban Ban Đối mới và Quản lý DNNN, Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc Công ty TNHH một thành viên Tổng công ty Hải sản Biển Đông, Chủ tịch và Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ khai thác Hải sản Biển Đông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Tổng cục Thủy sản;
- Cục Tài chính DN (Bộ T/C);
- Lưu VT, ĐMDN.





**PHƯƠNG HỢP KẾ HOẠCH NĂM 2011**  
của Công ty TNHH Dịch vụ Khai thác Hải sản Biển Đông  
(Kèm theo Quyết định /QĐ-BNN-ĐMDN ngày 30 tháng 12 năm 2010)

TT	Danh mục	Đơn vị	Kế hoạch năm 2011
<b>I</b>	<b>Phương tiện thực hiện nhiệm vụ công ích</b>		
1	Tàu Đá Tây 01, Đá Tây 02, Đá Tây 03	Chiếc	03
2	Phương tiện nổi chứa nhiên liệu Đá Tây 04	“	01
3	Tàu dự phòng Đá Tây 09	“	01
4	Khu dịch vụ hậu cần Đảo Đá Tây Trường Sa	Khu	01
<b>II</b>	<b>Sửa chữa 02 tàu để hoạt động trên biển</b>	<b>Tàu</b>	<b>02</b>
	+ Tàu Hữu Nghị 18	“	01
	+ Tàu Hữu Nghị 22	“	01
<b>III</b>	<b>Các hoạt động công ích</b>		
1	Tàu hoạt động tại vùng biển Trường Sa và DK1	Chuyến	7
	+ Tàu Đá Tây 01	“	3
	+ Tàu Đá Tây 02	“	3
	+ Tàu Đá Tây 03	“	1
2	Thời gian tàu bám biển tại vùng Trường Sa và DK1	Ngày	900
3	Thời gian lao động trên Đảo Đá Tây	Tháng	12
<b>IV</b>	<b>Chỉ tiêu cung ứng sản phẩm công ích</b>		
1	Cung ứng nhiên liệu	1000 lít	150
2	Cấp nước ngọt cho ngư dân	m <sup>3</sup>	500
3	Cung ứng lương thực, thực phẩm	Tấn	05
<b>V</b>	<b>Ngân sách cấp hoạt động công ích năm 2011 và sửa chữa 02 tàu phục vụ công ích</b>	<b>Triệu đồng</b>	<b>12.500</b>
1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ công ích	“	9.500
2	Kinh phí sửa chữa tàu	“	3.000

*Handwritten signature*

Phu lục: 2

**CÁC KHOẢN MỤC THU CHI CÔNG ÍCH NĂM 2011**  
của Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Khai thác Hải sản Biển Đông  
(Kèm theo Quyết định số **3544** /QĐ-BNN-ĐMDN ngày **30** tháng **12** năm 2010)

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Số tiền
<b>A</b>	<b>Nguồn thu để chi hoạt động công ích</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>12.500</b>
1	Ngân sách cấp	Tr. đồng	12.500
2	Thu từ hoạt động kinh doanh TH	Tr. đồng	-
<b>B</b>	<b>Các khoản mục chi công ích</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>12.500</b>
<b>I</b>	<b>Kinh phí thực hiện nhiệm vụ công ích</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>9.500</b>
1	Chi tiết các khoản mục chi thực hiện nhiệm vụ công ích	"	9.135
1.1	<i>Lương, phụ cấp, tiền ăn, BHXH, BHYT, KPCĐ</i>	"	3.666
1.2	<i>Chi phí nhiên liệu cho hoạt động công ích</i>	"	3.354
1.3	<i>Chi phí vật tư cho đội tàu và Đảo Đá Tây</i>	"	100
1.4	<i>Chi phí sửa chữa thường xuyên và bảo dưỡng định kỳ</i>	"	472
1.5	<i>Chi phí bảo hiểm tàu và con người</i>	"	230
1.6	<i>Khấu hao tài sản cố định</i>	"	776
1.7	<i>Chi phí cầu cảng, điện, nước</i>	"	25
1.8	<i>Chi phí quản lý</i>	"	450
1.9	<i>Chi phí sản xuất, cung ứng</i>	"	22
1.10	<i>Chi phí khác</i>	"	40
2	Quỹ phúc lợi và khen thưởng năm 2011	Tr. đồng	365
<b>II</b>	<b>Kinh phí sửa chữa 02 tàu</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>3.000</b>

*[Handwritten signature]*